

Tiết KHDH: 43;44;45;46

Tuần dạy: 2;3;4

Ngày soạn: 14-09-2024

Ngày dạy: 17-09-2024

## **BÀI 18: QUANG HỢP Ở THỰC VẬT**

Môn học: KHTN - Lớp 7

Thời gian thực hiện: 04 tiết

### **I. MỤC TIÊU:**

#### **1. Kiến thức:**

Sau bài học này, HS sẽ:

- Mô tả được một cách tổng quát quá trình quang hợp ở tế bào lá cây:
- + Nêu được vai trò của lá cây với chức năng quang hợp.
- + Nêu được khái niệm, nguyên liệu, sản phẩm của quang hợp.
- + Viết được phương trình quang hợp (dạng chữ).
- Vẽ được sơ đồ diễn tả quang hợp diễn ra ở lá cây, qua đó nêu được quan hệ giữa trao đổi chất và chuyển hóa năng lượng.

#### **2. Năng lực:**

##### **2.2. Năng lực chung:**

- Năng lực tự chủ và tự học: Chủ động, tự tìm hiểu về quá trình quang hợp và giải thích được ý nghĩa thực tiễn của việc trồng và bảo vệ thực vật thông qua SGK và các nguồn học liệu khác.
- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Hoạt động nhóm một cách hiệu quả theo đúng yêu cầu của GV trong khi thảo luận tìm hiểu về quá trình quang hợp, các yếu tố ảnh hưởng, vai trò và ứng dụng kiến thức về quang hợp trong thực tiễn, đảm bảo các thành viên trong nhóm đều được tham gia và trình bày báo cáo.
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Giải quyết các vấn đề kịp thời với các thành viên trong nhóm để hoàn thành nhiệm vụ tìm hiểu về quá trình quang hợp và giải thích được ý nghĩa thực tiễn của việc trồng và bảo vệ cây xanh..

##### **2.2. Năng lực khoa học tự nhiên:**

- Nhận thức khoa học tự nhiên: Mô tả được một cách tổng quát quá trình quang hợp ở tế bào lá cây; Nêu được vai trò lá cây với chức năng quang hợp; Nêu được khái niệm,

nguyên liệu, sản phẩm của quang hợp; Viết được phương trình quang hợp (dạng chữ); được sơ đồ diễn tả quang hợp diễn ra ở lá cây, qua đó nêu được quan hệ giữa trao đổi chất và chuyển hoá năng lượng.

- Năng lực tìm hiểu tự nhiên: Nêu được một số yếu tố chủ yếu ảnh hưởng đến quang hợp; phân tích, thảo luận, so sánh để rút ra được kết luận về vai trò của quang hợp đối với tự nhiên và các sinh vật khác.

- Năng lực vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học: Vận dụng hiểu biết về quang hợp để giải thích được ý nghĩa thực tiễn của việc trồng và bảo vệ cây xanh.

### **3. Phẩm chất:**

- Chăm chỉ, tích cực hoạt động nhóm phù hợp với khả năng của bản thân.

- Chăm thận, khách quan và trung thực trong thực hành.

- Tích cực trong việc tuyên truyền trồng và bảo vệ cây xanh.

- Tạo hứng thú và khám phá học tập khoa học tự nhiên.

## **II. PHƯƠNG PHÁP VÀ KỸ THUẬT DẠY HỌC:**

- Dạy học theo nhóm, nhóm cặp đôi.

- Sử dụng phương tiện trực quan (hình ảnh, mẫu vật thật).

- Dạy học nêu và giải quyết vấn đề thông qua câu hỏi trong SGK.

## **III. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU:**

### **1. Đối với giáo viên:**

- SGK, SGV, SBT Khoa học tự nhiên 7, Kế hoạch bài dạy.

- Một số tranh, ảnh, video liên quan đến bài học.

- Máy tính, máy chiếu.

### **2. Đối với học sinh:**

- SGK, SBT Khoa học tự nhiên 7

- Dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV.

## **IV. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC:**

### ***\* Dự kiến phân chia tiết dạy:***

- Tiết 1: Mục I. Vai trò của lá cây với chức năng quang hợp.

- Tiết 2: Mục II. Quá trình quang hợp.

- Tiết 3: Mục III. Mối quan hệ giữa trao đổi chất và chuyển hóa năng lượng trong

quang hợp.

- Tiết 4: Luyện tập, vận dụng.

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG:**

**a. Mục tiêu:**

- HS xác định được vấn đề học tập trong bài 18.
- Kích thích tò mò, tìm hiểu khoa học.
- Phát hiện những khó khăn HS có thể gặp.

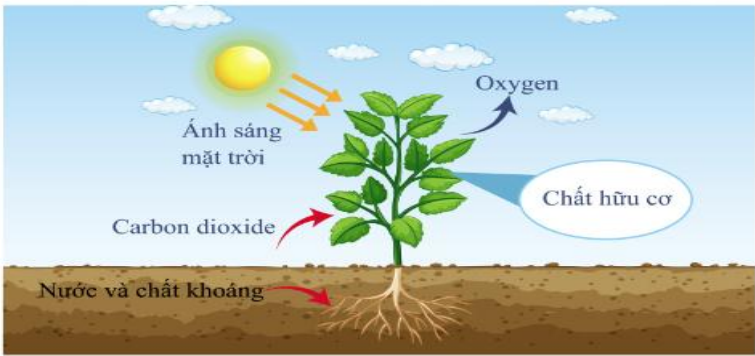
**b. Nội dung:**

- GV hướng dẫn HS quan sát hình 18.1 SGK tr. 90 và trả lời các câu hỏi của GV.
- GV sử dụng kỹ thuật động não, thu thập ý kiến của HS về nguyên liệu và sản phẩm của quá trình quang hợp.

**c. Sản phẩm:**

- Câu trả lời của HS (HS không nhất thiết phải trả lời đúng).
- Sự tò mò của HS đối với bài học mới.

**d. Tổ chức thực hiện:**

HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
<p><b><u>Bước 1:</u> GV chuyển giao nhiệm vụ học tập.</b></p> <p>- GV yêu cầu HS quan sát hình 18.1 SGK trang 90 và trả lời các câu hỏi.</p>  <p><b>Hình 18.1.</b> Sơ đồ tổng hợp chất hữu cơ ở cây xanh</p> <p>- <i>Thực vật có thể tự tổng hợp chất hữu cơ từ những nguyên liệu nào?</i></p>	<p>* <b><u>Gợi ý:</u></b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực vật có thể tự tổng hợp chất hữu cơ từ những nguyên liệu là: Nước (H<sub>2</sub>O), carbon dioxide (CO<sub>2</sub>), ánh sáng mặt trời (quang năng).</li> <li>- Chất hữu cơ được tổng hợp ở thực vật thông qua quá trình: Quang hợp.</li> </ul>

<p>- <i>Chất hữu cơ được tổng hợp ở thực vật thông qua quá trình nào?</i></p> <p><b><u>Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập.</u></b></p> <p>- HS dựa vào hiểu biết cá nhân, suy nghĩ và trả lời các câu hỏi của GV.</p> <p><b><u>Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận.</u></b></p> <p>- HS xung phong trả lời câu hỏi.</p> <p>- Các HS còn lại đưa ra ý kiến khác (nếu có).</p> <p><b><u>Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập.</u></b></p> <p>- GV tuyên dương tinh thần xây dựng bài của HS và dẫn dắt vào bài học mới: <i>Thực vật có thể tự tổng hợp chất hữu cơ ở lá cây vì đã sử dụng nước, khí Carbon dioxide và năng lượng ánh sáng mặt trời, đồng thời thải ra khí Oxygen. Chất hữu cơ được tổng hợp thông qua quá trình quang hợp. Để tìm hiểu rõ hơn về quá trình tổng hợp chất dinh dưỡng ở thực vật, chúng ta hãy cùng tìm hiểu nội dung bài học hôm nay - Bài 18: QUANG HỢP Ở THỰC VẬT.</i></p>	
---	--

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC:**

***I. Vai trò của lá cây với chức năng quang hợp***

**Hoạt động 1: Tìm hiểu vai trò của lá cây với chức năng quang hợp.**

**a. Mục tiêu:**

- HS nêu được vai trò của lá cây với chức năng quang hợp.

**b. Nội dung:**

- GV yêu cầu HS làm việc theo nhóm, quan sát hình 18.2 (SGK trang 90) để tìm hiểu về vai trò của lá cây với chức năng quang hợp và trả lời các câu hỏi.

**c. Sản phẩm:**


- Câu trả lời của HS, có thể:

+ Các bộ phận của lá cây gồm: Cuống lá, gân lá, phiến lá. Bên trong lá có các bộ phận: Lục lạp, khí khổng, mạch gỗ, mạch rây.

+ Hoàn thành bảng sau:

Bộ phận	Đặc điểm	Vai trò trong quang hợp
Phiến lá	- Dạng bản dẹt, hướng nằm vuông góc với thân cây.	- Thu nhận được nhiều ánh sáng.
Gân lá	- Có mạch dẫn, cứng cáp, nằm ở trong cấu trúc lá.	- Vận chuyển nước đến lục lạp và vận chuyển chất hữu cơ từ lục lạp về cuống lá, từ đó vận chuyển đến các bộ phận khác của cây.
Lục lạp	- Nằm ở lớp giữa của lá, chứa diệp lục.	- Thu nhận ánh sáng dùng cho tổng hợp chất hữu cơ cho lá cây.
Khí khổng	- Phân bố trên bề mặt lá, có khả năng đóng, mở.	- Trao đổi khí và thoát hơi nước.

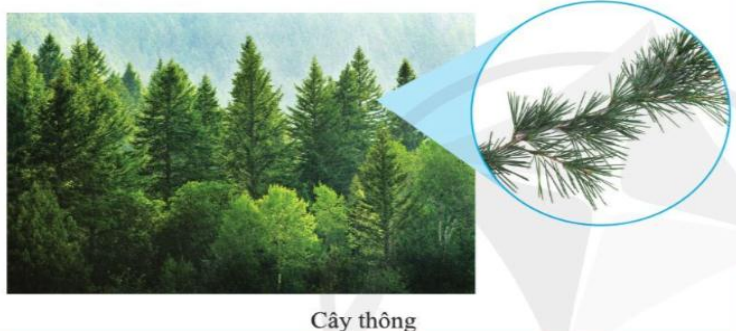
**d. Tổ chức hoạt động:**

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
<p><b>Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập.</b></p> <p>- GV chia lớp thành các nhóm nhỏ (mỗi nhóm 3 - 4 HS), yêu cầu HS quan sát hình 18.2 (SGK trang 90) để tìm hiểu về vai trò của lá cây với chức năng quang hợp.</p>  <p>Hình 18.2. Hình thái, cấu trúc của lá phù hợp với chức năng quang hợp</p>	<p><b>I. Vai trò của lá cây với chức năng quang hợp:</b></p> <p>- Lá cây là cơ quan quang hợp chủ yếu thực hiện quá trình quang hợp ở cây xanh.</p> <p>- Lá cây dạng bản dẹt giúp thu nhận được nhiều ánh sáng. Các bộ phận của lá phù hợp với chức năng quang hợp:</p> <p>+ Các tế bào ở lớp giữa của lá</p>

- GV đặt câu hỏi thảo luận cho các nhóm:
- Quan sát hình ảnh và cho biết, các bộ phận của lá cây?
- Chức năng của các bộ phận đó trong quá trình quang hợp là gì? (Hoàn thành thông tin trong bảng sau:)

	<b>Đặc điểm</b>	<b>Vai trò trong quang hợp</b>
<b>Phiến lá</b>		
<b>Gân lá</b>		
<b>Lục lạp</b>		
<b>Khí khổng</b>		

- GV hướng dẫn HS đọc phần **“Em có biết?”** (SGK trang 91) để có thêm thông tin về các loại lá cây.



Cây thông

- GV cung cấp thêm hình ảnh về một số loại lá cây khác nhau cho HS.



Lá cây tùng

có nhiều lục lạp. Đây là nơi chứa chất diệp lục thu nhận ánh sáng dùng cho tổng hợp chất hữu cơ của lá cây.

+ Khí khổng phân bố trên bề mặt lá, có vai trò chính trong quá trình trao đổi khí và thoát hơi nước.

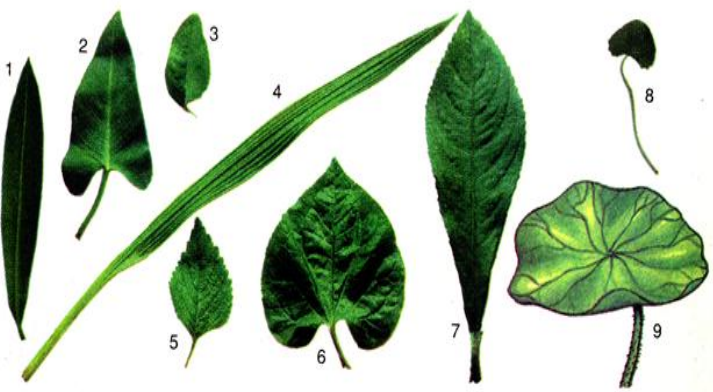
+ Gân lá (có mạch dẫn) có chức năng vận chuyển nước đến lục lạp và vận chuyển chất hữu cơ từ lục lạp về cuống lá, từ đó vận chuyển đến các bộ phận khác của cây.



*Cây trúc bách diệp*



*Cây xương rồng lá biến thành gai*



*Một số dạng lá cây khác nhau*

***Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập.***

- HS nghiên cứu thông tin SGK, thảo luận và trả lời các câu hỏi của GV.

***Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận.***

- GV mời đại diện nhóm có câu trả lời nhanh nhất trình bày trước lớp.
- Các nhóm khác lắng nghe, nhận xét và bổ sung

<p>ý kiến (nếu có).</p> <p><b>Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập.</b></p> <p>- GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức và chuyển sang nội dung tiếp theo.</p>	
--	--

**II. Quá trình quang hợp**

**Hoạt động 2: Tìm hiểu quá trình quang hợp.**

**a. Mục tiêu:**

- HS nêu được khái niệm, nguyên liệu, sản phẩm của quang hợp.

**b. Nội dung:**

- GV yêu cầu các nhóm đọc thông tin mục II (SGK trang 91) để tìm hiểu về quá trình quang hợp.

- GV yêu cầu HS hoàn thành phiếu học tập.

<b><u>Lớp:</u>.....</b>	
<b><u>Nhóm:</u> .....</b>	
<p><b>PHIẾU HỌC TẬP</b></p> <p><i>(Thời gian: 10 phút)</i></p> <p>Dựa vào thông tin đã nghiên cứu trong SGK, hãy hoàn thành bảng sau:</p>	
	<b><i>Quá trình quang hợp</i></b>
<b><i>Khái niệm</i></b>	..... ..... .....
<b><i>Các chất tham gia (nguyên liệu)</i></b>	..... ..... .....
<b><i>Phương trình tổng quát</i></b>	..... ..... .....



<b>Sản phẩm</b>	..... ..... .....
<b>Ý nghĩa</b>	..... ..... .....

**c. Sản phẩm:**

- Phiếu học tập của HS, có thể:

**Lớp:**.....  
**Nhóm:** .....

**PHIẾU HỌC TẬP**  
(Thời gian: 10 phút)

Dựa vào thông tin đã nghiên cứu trong SGK, hãy hoàn thành bảng sau:

	<b>Quá trình quang hợp</b>
<b>Khái niệm</b>	- Quang hợp là quá trình thu nhận và chuyển hóa năng lượng ánh sáng, tổng hợp nên các chất hữu cơ từ các chất vô cơ như nước, khí Carbon dioxide, diễn ra ở tế bào có chất diệp lục, đồng thời thải ra khí Oxygen.
<b>Các chất tham gia (nguyên liệu)</b>	- Nước, khí CO <sub>2</sub> , ánh sáng.
<b>Phương trình tổng quát</b>	- Nước + Carbon dioxide $\xrightarrow[\text{Diệp lục}]{\text{Ánh sáng}}$ Chất hữu cơ + Oxygen
<b>Sản phẩm</b>	- Chất hữu cơ, Oxygen.
<b>Ý nghĩa</b>	- Là nguồn cung cấp Oxygen số một trong khí quyển. - Quá trình quang hợp ở thực vật cũng là nguồn cung cấp quan trọng cho các nguyên liệu ngành công nghiệp và

	<p>dược liệu.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Góp phần tạo nên mối quan hệ dinh dưỡng (năng lượng) giữa thực vật, con người và động vật.</li> <li>- Ảnh hưởng trực tiếp hoặc gián tiếp đến hầu hết sự sống trên Trái đất.</li> <li>- Đóng vai trò là quá trình cung cấp năng lượng chính cho hầu hết các cây cối và thực vật.</li> </ul>
--	---

**d. Tổ chức hoạt động:**

HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
<p><b><u>Bước 1:</u></b> GV chuyển giao nhiệm vụ học tập.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV yêu cầu các nhóm đọc thông tin mục II (SGK trang 91) để tìm hiểu về quá trình quang hợp ở thực vật.</li> <li>- GV cho HS xem một video ngắn mô tả quá trình quang hợp: <a href="https://youtu.be/I7QoYytoGjs">https://youtu.be/I7QoYytoGjs</a></li> <li>- Các nhóm sau khi nghiên cứu thông tin SGK, xem video, thảo luận và hoàn thành phiếu học tập.</li> </ul> <p><b><u>Bước 2:</u></b> HS thực hiện nhiệm vụ học tập.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS nghiên cứu thông tin SGK, xem video GV cung cấp và thảo luận để hoàn thành phiếu học tập.</li> </ul> <p><b><u>Bước 3:</u></b> Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Các nhóm dán phiếu học tập của nhóm mình lên bảng, cử đại diện nhóm trình bày trước lớp.</li> </ul>	<p><b>II. Quá trình quang hợp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khái niệm: Quang hợp là quá trình thu nhận và chuyển hóa năng lượng ánh sáng, tổng hợp nên các chất hữu cơ từ các chất vô cơ như nước, khí Carbon dioxide, diễn ra ở tế bào có chất diệp lục, đồng thời thải ra khí Oxygen.</li> <li>- Nguyên liệu: Nước, khí CO<sub>2</sub>, ánh sáng mặt trời.</li> <li>- Sản phẩm: Chất hữu cơ, Oxygen.</li> <li>- Phương trình quang hợp: Nước + Carbon dioxide Ánh sáng ⇒ Chất hữu cơ + Oxygen</li> <li>Diệp lục</li> </ul>

<p>- Các nhóm khác nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có).</p> <p><b>Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập.</b></p> <p>- GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, chuyển sang nội dung tiếp theo.</p>	
--	--

**III. Mối quan hệ giữa trao đổi chất và chuyển hóa năng lượng trong quang hợp**

**Hoạt động 3: Tìm hiểu mối quan hệ giữa trao đổi chất và chuyển hóa năng lượng trong quang hợp.**

**a. Mục tiêu:**

- HS phân biệt được quá trình trao đổi chất và chuyển hóa năng lượng.

**b. Nội dung:**

- GV yêu cầu các nhóm đọc thông tin và quan sát hình ảnh mục III (SGK trang 92) để tìm hiểu về mối quan hệ giữa trao đổi chất và chuyển hóa năng lượng trong quang hợp.

- GV đưa ra hệ thống câu hỏi để HS thảo luận và trả lời.

**c. Sản phẩm:**

- Câu trả lời của HS, có thể là:

+ Mô tả các loại mũi tên bằng màu sắc ở H18.3: Quan sát hình ảnh ta thấy, quá trình trao đổi và chuyển hóa các chất trong quang hợp ở lá cây luôn đi cùng với chuyển hóa năng lượng ánh sáng thành năng lượng hóa học trong các hợp chất hữu cơ:

- Năng lượng từ ánh sáng mặt trời (mũi tên màu vàng) đến lục lạp, chuyển hóa thành năng lượng hoá học (mũi tên màu cam) tích lũy trong chất hữu cơ ở lá cây.

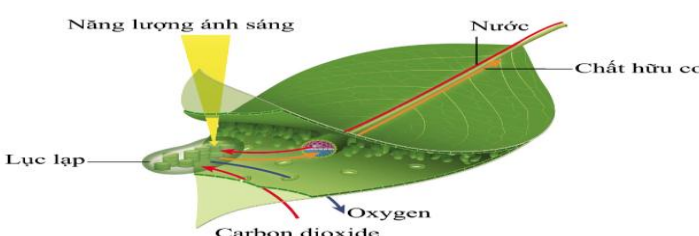
- Vật chất từ môi trường ngoài (nước và carbon dioxide - mũi tên màu đỏ) được vận chuyển đến lục lạp ở lá cây, biến đổi hoá học tạo ra chất hữu cơ (mũi tên màu cam) và Oxygen (mũi tên màu xanh).

→ Quá trình trao đổi chất và chuyển hóa các chất trong quang hợp có mối quan hệ chặt chẽ với nhau, luôn diễn ra đồng thời, gắn liền với nhau.

+ Sơ đồ dạng chữ thể hiện mối quan hệ giữa trao đổi chất và chuyển hóa năng lượng ở tế bào lá cây:



**d. Tổ chức hoạt động:**

HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
<p><b><u>Bước 1:</u></b> GV chuyển giao nhiệm vụ học tập.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV hướng dẫn HS quan sát hình 18.3 (SGK trang 92), mô tả các loại mũi tên bằng màu sắc:</li> <li>+ Mũi tên màu vàng: Năng lượng từ ánh sáng mặt trời.</li> <li>+ Mũi tên đỏ: Nước và Carbon dioxide</li> <li>+ Mũi tên màu cam: Chất hữu cơ.</li> <li>+ Mũi tên màu xanh: Oxygen.</li> </ul>  <p><b>Hình 18.3.</b> Mối quan hệ giữa trao đổi chất và chuyển hoá năng lượng trong quang hợp</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV yêu cầu các nhóm quan sát hình ảnh, đọc thông tin mục III (SGK trang 92) và thực hiện các yêu cầu:</li> <li>+ Mô tả mối quan hệ giữa quá trình trao đổi chất và chuyển hóa năng lượng trong quang hợp ở lá cây?</li> <li>+ Viết sơ đồ dạng chữ thể hiện mối quan hệ giữa trao đổi chất và chuyển hóa năng lượng ở tế bào lá cây?</li> </ul> <p><b><u>Bước 2:</u></b> HS thực hiện nhiệm vụ học tập.</p>	<p><b>III. Mối quan hệ giữa trao đổi chất và chuyển hóa năng lượng trong quang hợp.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quá trình trao đổi và chuyển hoá các chất trong quang hợp ở lá cây luôn đi cùng với chuyển hoá năng lượng ánh sáng thành năng lượng hoá học trong các hợp chất hữu cơ:</li> <li>+ Năng lượng ánh sáng Mặt Trời được lục lạp hấp thụ, một phần chuyển hóa thành năng lượng hóa học dự trữ trong chất hữu cơ ở lá cây.</li> <li>+ Nước và Carbon dioxide từ môi trường ngoài được hấp thụ và vận chuyển đến lục lạp, qua các quá trình biến đổi tạo thành chất hữu cơ và Oxygen.</li> </ul> <p>=&gt; Quá trình trao đổi chất và chuyển hoá năng lượng trong quang hợp có mối quan hệ</p>

<p>- Các nhóm nghiên cứu thông tin và quan sát hình ảnh SGK, thảo luận, thực hiện các yêu cầu của GV.</p> <p><b><i>Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận.</i></b></p> <p>- GV mời đại diện các nhóm trình bày phần thảo luận của nhóm mình.</p> <p>- Các nhóm khác lắng nghe, nhật xét.</p> <p><b><i>Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập.</i></b></p> <p>- GV chuẩn kiến thức, hướng dẫn HS đọc phần Ghi nhớ (SGK trang 92) và chuyển sang hoạt động tiếp theo.</p>	<p>chặt chẽ, hai quá trình này luôn diễn ra đồng thời, gắn liền với nhau.</p>
---	---

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP:**

**a. Mục tiêu:**

- Góp phần củng cố kiến thức tổng quát về quá trình quang hợp ở tế bào, mối quan hệ giữa trao đổi chất và chuyển hóa năng lượng.

**b. Nội dung:**

- GV yêu cầu HS làm việc cá nhân, hoàn thành bài tập luyện tập trong SGK.

- Cho các cụm từ: ***Nước, Carbon dioxide, Oxygen, glucose, hóa năng, quang năng.***

*Hãy chọn cụm từ thích hợp trong các cụm từ trên thay cho các dấu hỏi chấm trong bảng:*

<b>Quang hợp</b>	Quá trình trao đổi chất	Chất lấy vào	Chất tạo ra
		?	?
	Quá trình chuyển hóa năng lượng	Năng lượng hấp thụ	Năng lượng tạo thành
		?	?

**c. Sản phẩm:**

- Bài làm của HS, có thể là:

<b>Quang hợp</b>	Quá trình trao đổi chất	Chất lấy vào <i>Nước; Carbon dioxide</i>	Chất tạo ra <i>Oxygen; glucose</i>
	Quá trình chuyển hóa năng lượng	Năng lượng hấp thụ <i>Quang năng</i>	Năng lượng tạo thành <i>Hóa năng</i>

**d. Tổ chức hoạt động:**

<b>HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS</b>	<b>DỰ KIẾN SẢN PHẨM</b>
<p><b><u>Bước 1:</u> GV chuyển giao nhiệm vụ học tập.</b></p> <p>- GV yêu cầu HS hoàn thành bài tập:</p> <p style="padding-left: 40px;"><i>Cho các cụm từ: Nước, Carbon dioxide, Oxygen, glucose, hóa năng, quang năng. Hãy chọn cụm từ thích hợp trong các cụm từ trên thay cho các dấu hỏi chấm trong bảng: (bảng đính kèm phía trên)</i></p> <p><b><u>Bước 2:</u> HS thực hiện nhiệm vụ học tập.</b></p> <p>- HS vận dụng kiến thức đã học, hoàn thành bài tập luyện tập.</p> <p>- GV theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.</p> <p><b><u>Bước 3:</u> Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ.</b></p> <p>- HS xung phong trả lời câu hỏi của GV.</p> <p>- Các HS khác nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có).</p> <p><b><u>Bước 4:</u> Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập.</b></p> <p>- GV đánh giá, nhận xét câu trả lời của HS, chuẩn kiến thức và chuyển sang hoạt động tiếp theo.</p>	<p>- Bảng đính kèm phía trên hoạt động.</p>

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG:**

**a. Mục tiêu:**

- Củng cố, luyện tập và nâng cao kiến thức cho HS, “đưa bài học vào cuộc sống”.

**Giáo viên: Phan Thị Ngọc Bích**

**b. Nội dung:**

- GV giao nhiệm vụ để HS thực hiện ngoài giờ học:
- + Vận dụng 1: Theo em, những cây có lá tiêu biến (ví dụ cây xương rồng lá biến thành gai) thì có thể quang hợp được không? Vì sao?
- + Vận dụng 2: Quang hợp có ý nghĩa như thế nào đối với sự sống trên Trái Đất?
- + Vận dụng 3: Những sinh vật nào có thể quang hợp?

**c. Sản phẩm:**

- Bài báo cáo của HS.

**d. Tổ chức hoạt động:**

HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
<p><b><u>Bước 1:</u></b> GV chuyển giao nhiệm vụ cho HS.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV giao nhiệm vụ để HS thực hiện ngoài giờ học:</li> <li>+ Vận dụng 1: Theo em, những cây có lá tiêu biến (ví dụ cây xương rồng lá biến thành gai) thì có thể quang hợp được không? Vì sao?</li> <li>+ Vận dụng 2: Quang hợp có ý nghĩa như thế nào đối với sự sống trên Trái Đất?</li> <li>+ Vận dụng 3: Những sinh vật nào có thể quang hợp?</li> </ul> <p><b><u>Bước 2:</u></b> HS thực hiện nhiệm vụ học tập.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS tiếp nhận nhiệm vụ và thực hiện ngoài giờ học.</li> <li>- GV hướng dẫn, hỗ trợ HS khi cần thiết.</li> </ul>	<p>* <b><u>Gợi ý:</u></b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ <b><u>Vận dụng 1:</u></b></li> <li>- Ở thực vật, tất cả các bộ phận chứa diệp lục của cây như thân non, cành non, lá, quả xanh,... đều có khả năng quang hợp. Do đó, lá chỉ là bộ phận chính thực hiện chức năng quang hợp chứ không phải là bộ phận duy nhất có khả năng quang hợp.</li> <li>- Cây có lá tiêu biến như cây xương rồng thì vẫn có thể quang hợp được. Vì ở những cây này, thân hoặc cành sẽ có lục lạp (biểu hiện là thân hoặc cành có màu xanh) nên thân hoặc cành sẽ thay lá làm nhiệm vụ quang hợp.</li> <li>+ <b><u>Vận dụng 2:</u></b> Quang hợp có vai trò quyết định đối với sự sống trên Trái Đất:</li> <li>- Quang hợp tạo ra các chất hữu cơ phục vụ đời sống của các sinh vật như làm thức ăn, nơi ở; làm nguyên liệu cho công nghiệp; làm</li> </ul>

<p><b><u>Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận.</u></b></p> <p>- HS trình bày câu trả lời vào tiết học sau.</p> <p><b><u>Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập.</u></b></p> <p>- GV nhận xét, đánh giá, kết thúc tiết học.</p>	<p>được liệu;... Không có quang hợp sẽ không có sự tổng hợp chất hữu cơ → tất cả các loài sinh vật sẽ chết.</p> <p>- Quang hợp hấp thụ khí Carbon dioxide (CO<sub>2</sub>) và giải phóng khí Oxygen (O<sub>2</sub>) giúp điều hòa không khí, cung cấp Oxygen cho sự sống. Không có quang hợp, tất cả những loài hiếu khí (cần Oxygen cho sự sống) cũng sẽ chết.</p> <p>+ <b><u>Vận dụng 3:</u></b> Những sinh vật có thể quang hợp là:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực vật.</li> <li>- Tảo.</li> <li>- Một số vi khuẩn như vi khuẩn lam,...</li> </ul>
--	--

**\* HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ:**

- Hệ thống lại nội dung kiến thức bài học.
- Làm bài tập trong Sách bài tập KHTN 7 và bài tập được giao.
- Đọc và tìm hiểu trước nội dung ***Bài 19: Các yếu tố ảnh hưởng đến quang hợp.***

-----o0o-----